TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM DÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thược.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Tý.

2. Ông Phạm Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 04/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Hứa Th, sinh ngày 03/6/1969 tại VG, PL, Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa H, sinh năm: bị cáo khôg nhớ rõ (Chết 1995) và bà Trần Thị M, sinh năm 1939; có vợ tên Hồ Thị H, sinh năm 1971 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/7/2019, bị Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vận chuyển lâm sản trái phép" số tiền 10.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 460, chấp hành xong ngày 22/7/2019. Quá trình nhân thân: Năm 2001, Bị cáo bị Công an huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" số tiền 100.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05, chấp hành xong ngày 26/7/2001. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/6/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phan Viết M, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn PT, xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bà Hồ Thị H, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Anh Trần Đăng Đ, sinh năm 1992, chị Hồ Thị N, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 8, xã Thượng Long, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Văn Đ, anh Trần Văn Đ1, anh Trần Văn Đ2, anh Trần Văn Đ3, anh Trần Văn I, cháu Trần Văn V (Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Văn V là anh Trần Đình V, chị A Rất Thị Ch). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2020, ông Phan Viết M, sinh năm 1972; trú tại: Thôn PT, xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế đặt mua của anh Trần Đăng Đ, sinh năm 1992; trú tại: Thôn 8, xã Thượng Long, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế 01m^3 gỗ Chò với giá 12.000.000 đồng, ông Phan Viết M đặt cọc trước cho anh Trần Đăng Đ số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 04/3/2020 vào lúc 17 giờ 06 phút, anh Trần Đăng Đ gọi điện thoại cho bà Hồ Thị H, sinh năm 1971; trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn KT, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế thuê chở gỗ từ xã Thượng Long, huyện Nam Đông về xã Hương Xuân, huyện Nam Đông với giá 1.000.000 đồng thì bà Hồ Thị H đồng ý. Sau khi nhận lời chở gỗ, bà Hồ Thị H nói với Hứa Th (là chồng của Hoa) có người thuê chở gỗ từ thôn 8, xã Thượng Long về thôn Phú Thuận, xã Hương Xuân với giá 1.000.000 đồng nên Hứa Th đồng ý và điều khiển xe ô tô tải màu xanh biển kiểm soát 75C-004.33 chở theo bà Hồ Thị H chạy đến thôn 8, xã Thượng Long để chở gỗ cho anh Trần Đăng Đ. Sau khi điện thoại cho bà Hồ Thị H xong, anh Trần Đăng Đ gặp anh Trần Văn Đ2, sinh năm 1986; anh Trần Văn Đ3, sinh năm 1995; anh Trần Văn I, sinh năm 2001; anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1993 và cháu Trần Văn V, sinh năm 2006 cùng trú tại Thôn 8, xã Thượng Long, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế đi đá bóng về và nhờ bốc gỗ giúp thì được các anh Đ1, Đ2, In, Đ3 và cháu V đồng ý. Sau khi bốc gỗ xong thì Hứa Th điều khiển xe ô tô tải chở 06 phách gỗ về nhà của ông Phan Viết M ở tại thôn Phú Thuận, xã Hương Xuân, trong lúc đang khiêng gỗ vào nhà ông Phan Viết M thì Công an huyện Nam Đông phát hiện bắt giữ, Hứa Th không xuất trình được thủ tục và các giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của 06 phách gỗ nói trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông, Hứa Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

* Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã tạm giữ, gồm:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-004.33; nhãn hiệu: KIA; màu sơn: Xanh; số máy: JT-613052; số khung: 27TBC-077433.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông, có số sê-ri KD-2183861 của xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33.

- 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33 có số hiệu 004134 mang tên Hứa Th.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới, có số hiệu 0034188 của chủ xe ô tô Hứa Th, mang biển kiểm soát 75C-004.33.

- 01 giấy phép lái xe hạng E có số hiệu 790160893856 mang tên Hứa Th do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/7/2016 có giá trị đến ngày 06/7/2021.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim, không có thẻ nhớ của bà Hồ Thị H.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, có viền màu xanh dương, ốp lưng màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim trên sim có dãy số 8984048000025818111, không có thẻ nhớ của anh Trần Đăng Đ.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.000.000 đồng của anh Trần Đăng Đ (Đây là số tiền ông Phan Viết M đặt cọc mua gỗ của anh Đà).

- 06 phách gỗ Chò nâu.

Ngày 05/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xác minh, làm rõ nguồn gốc của 06 phách gỗ mà Hứa Th vận chuyển không có dấu búa của Kiểm lâm, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp.

Bản kết luận giám định ngày 08/5/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 06 phách gỗ bị tạm giữ thuộc chủng loại gỗ Chò nâu, nhóm VI, có khối lượng gỗ xẻ là 0,982m^3, tương đương khối lượng gỗ tròn là 1,571m^3.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-NĐ ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông truy tố bị cáo Hứa Th về tội“Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 6-9 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 213, 219 Bộ luật dân sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước, gồm:

- 06 phách gỗ Chò nâu.

- ½ (Một phần hai) giá trị của 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-004.33; nhãn hiệu KIA; màu sơn: Xanh; số máy: JT-613052; số khung: 27TBC-077433.

- Trả lại cho bà Hồ Thị H là vợ của bị cáo Hứa Th ½ (Một phần hai) giá trị xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-004.33.

- Trả lại cho bị cáo Hứa Th 01 giấy phép lái xe hạng E có số hiệu 790160893856 mang tên Hứa Th do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/7/2016 có giá trị đến ngày 06/7/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông, có số sê-ri KD-2183861 của xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới có số hiệu 0034188 của chủ xe ô tô Hứa Th mang biển kiểm soát 75C-004.33.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33 có số hiệu 004134 mang tên Hứa Th tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành dân sự huyện Nam Đông để làm các thủ tục khi tiến hành hóa giá xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33.

- Trả lại cho bà Hồ Thị H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim, không có thẻ nhớ.

- Trả lại cho anh Trần Đăng Đ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, có viền màu xanh dương, ốp lưng màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim trên sim có dãy số 8984048000025818111, không có thẻ nhớ.

- Đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 3.000.000 đồng của anh Trần Đăng Đ, đây là số tiền ông Phan Viết M đặt cọc mua gỗ Chò nâu của anh Đà nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông Phan Viết M.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/3/2020, bị cáo Hứa Th nhận vận chuyển thuê cho anh Trần Đăng Đ 06 phách gỗ Chò nâu thuộc nhóm VI, có khối lượng gỗ xẻ là 0,982m^3, tương đương khối lượng gỗ tròn là 1,571m^3 từ thôn 8, xã Thượng Long, huyện Nam Đông về tại nhà của ông Phan Viết M ở Thôn PT, xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế với giá 1.000.000 đồng. Trong lúc đang khiêng gỗ vào nhà ông Phan Viết M thì Công an huyện Nam Đông phát hiện bắt giữ, bị cáo không xuất trình được các giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của 06 phách gỗ nói trên.

[3] Mặc dù số gỗ Chò nâu do Hứa Th vận chuyển dưới mức khung để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự, nhưng vào ngày 22/7/2019 bị cáo Hứa Th đã bị Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vận chuyển lâm sản trái phép" số tiền 10.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 460 (Bị cáo đã nộp phạt cùng ngày 22/7/2019), tính đến ngày 04/3/2020 bị cáo Hứa Th tiếp tục vi phạm thì chưa hết thời hạn 01 năm để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật lần này của bị cáo Hứa Th đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự quy định: *"Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm 1 khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"*. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản.

Vì vậy, Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và biện pháp chấp hành hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Hứa Th không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hiện nay tình hình vi phạm về khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tại địa bàn huyện Nam Đông có chiều gia tăng, gây bức xúc trong dư luận xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính 2 lần. Vì vậy, khi quyết

định hình phạt cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của điều luật ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp lái xe nhưng mức thu nhập không ổn định, kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với bà Hồ Thị H, hành vi của bà Hồ Thị H có tính chất đồng phạm với bị cáo Hứa Th. Tuy nhiên, do khối lượng gỗ Chò nâu mà bà Hồ Thị H cùng với bị cáo Hứa Th vận chuyển không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và bà Hồ Thị H không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã có Công văn số 141/CSĐT ngày 20/7/2020 kèm theo tài liệu liên quan, đề nghị Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồ Thị H theo thẩm quyền. Ngày 13/8/2020, Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 495 đối với bà Hồ Thị H số tiền 10.000.000 đồng về hành vi "Vận chuyển lâm sản trái phép" là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Trần Đăng Đ và ông Phan Viết M có hành vi mua bán trái phép 06 phách gỗ Chò nâu không có giấy tờ hợp pháp nhưng do khối lượng gỗ mua, bán không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự và anh Đà, ông Mỹ không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã có Công văn số 141/CSĐT ngày 20/7/2020 kèm theo tài liệu liên quan, đề nghị Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Đăng Đ và ông Phan Viết M theo thẩm quyền. Ngày 13/8/2020, Hạt Kiểm lâm huyện Nam Đông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 493, 494 đối với anh Trần Đăng Đ và ông Phan Viết M mỗi người 10.000.000 đồng về hành vi "Mua bán lâm sản trái phép" là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Trần Văn Đ2, Trần Văn Đ3, Trần Văn I, Trần Văn Đ1 và Trần Văn V là những người được Trần Đăng Đ nhờ bốc gỗ. Quá trình điều tra, có cơ sở xác định: Đ1, Đ2, In, Đ3 và V nhận lời giúp Đ bốc gỗ do có mối quan hệ quen biết nhau tại địa phương, không biết về nguồn gốc của 06 phách gỗ Chò nâu, không biết về việc mua bán gỗ giữa anh Trần Đăng Đ với ông Phan Viết M nên không có cơ sở để xử lý hình sự, hành chính đối với Trần Văn Đ2, Trần Văn Đ3, Trần Văn I, Trần Văn Đ1 và Trần Văn V theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 06 phách gỗ Chò nâu có khối lượng gỗ xẻ là 0,982m^3, tương đương khối lượng gỗ tròn là 1,571m^3 do bị cáo Hứa Th vận chuyển không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp nên tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-004.33 do bị cáo Hứa Th đứng tên được sử dụng làm phương tiện vận chuyển lâm sản trái pháp luật nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, đây là tài sản chung của bị

cáo và bà Hồ Thị H (vợ của bị cáo), hành vi của bà Hồ Thị H chỉ vi phạm pháp luật hành chính và đã bị Hạt kiểm lâm huyện Nam Đông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 10.000.000 đồng, không bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung nên cần trả lại cho bà Hồ Thị H ½ (Một phần hai) giá trị của chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-004.33 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông, có số sê-ri KD-2183861 của xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33 có số hiệu 004134 mang tên Hứa Th; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới có số hiệu 0034188 của chủ xe ô tô Hứa Th mang biển kiểm soát 75C-004.33 tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành dân sự huyện Nam Đông để đảm bảo thi hành án và làm các thủ tục khi tiến hành hóa giá xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E có số hiệu 790160893856 mang tên Hứa Th do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/7/2016 có giá trị đến ngày 06/7/2021 là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim, không có thẻ nhớ của bà Hồ Thị H không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bà Hồ Thị H.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, có viền màu xanh dương, ốp lưng màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim trên sim có dãy số 8984048000025818111, không có thẻ nhớ của anh Trần Đăng Đ không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho anh Trần Đăng Đ.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng, đây là số tiền ông Phan Viết M đặt cọc mua gỗ Chò nâu của anh Trần Đăng Đ, việc mua bán gỗ trái pháp luật của ông Phan Viết M với anh Trần Đăng Đ đã bị Hạt kiểm lâm huyện Nam Đông xử lý hành chính. Vì vậy, xác định đây không phải tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho ông Phan Viết M phù hợp.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213, Điều 219 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hứa Th phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản". Xử phạt bị cáo Hứa Th 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 06 phách gỗ Chò nâu thuộc nhóm VI, có khối lượng gỗ xẻ là 0,982m^3, tương đương khối lượng gỗ tròn là 1,571m^3.

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước ½ (Một phần hai) giá trị 01 chiếc xe ô tô tải, hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 75C-004.33 do bị cáo Hứa Th đứng tên trong giấy đăng ký xe ô tô. Trả lại cho bà Hồ Thị H ½ (Một phần hai) giá trị 01 chiếc xe ô tô tải, hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 75C-004.33 do bị cáo Hứa Th đứng tên trong giấy đăng ký xe ô tô.

- Giao cho Chi cục Thi hành dân sự huyện Nam Đông tiếp tục xử lý các giấy tờ liên quan khi làm thủ tục hóa giá xe ô tô tải, hiệu KIA, sơn màu xanh, biển kiểm soát 75C-004.33 gồm:

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông, có số sê-ri KD-2183861 của xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33.

+ 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 75C-004.33 có số hiệu 004134 mang tên Hứa Th.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới có số hiệu 0034188 của chủ xe ô tô Hứa Th mang biển kiểm soát 75C-004.33.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E có số hiệu 790160893856 mang tên Hứa Th do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/7/2016 có giá trị đến ngày 06/7/2021.

- Trả lại cho bà Hồ Thị H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim, không có thẻ nhớ.

- Trả lại cho anh Trần Đăng Đ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, có viền màu xanh dương, ốp lưng màu xanh dương đã qua sử dụng, có 01 sim trên sim có dãy số 8984048000025818111, không có thẻ nhớ.

- Trả lại cho ông Phan Viết M số tiền 3.000.000 đồng (VNĐ).

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Th phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm nhân dân huyện Nam Đông;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Nam Đông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Minh Thược